

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HSST

Ngày: 27/09/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải và ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nam – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Phong – Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 09 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**; sinh ngày: 02/09/1978; tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; có vợ Trần Thị T và 1 con (sinh năm 2000); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/12/2020, Nguyễn Văn Q bị Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính theo Quyết định số: 02/XPHC, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 28/11/2003 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số: 30/2003/HSST, đã chấp hành xong bản án và đã xóa án tích. Ngày 22/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số: 95/2009/HSST, đã chấp hành xong bản án và đã xóa án tích. Ngày 27/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 31/2011/HSST, đã chấp hành xong bản án và đã xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 28/5/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn C. Sinh ngày: 06/02/1996. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Văn H1. Sinh ngày: 28/5/1973. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:** Ông Lê Văn C1. Sinh ngày: 08/3/1960. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/5/2021, Nguyễn Văn Q đi từ nhà ra đường H gần cạnh nhà của mình thì gặp một người đàn ông quen mặt trước đó nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Biết người này có hồng phiến để bán nên Q đặt vấn đề mua 3.000.000 đồng tiền hồng phiến, người này đồng ý. Tại đây, người đàn ông này đưa cho Q 01 túi ni lông trong suốt bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng. Mua được hồng phiến, Q trả tiền rồi mang hồng phiến về nhà. Tại đây, Q lấy 03 viên bỏ vào một túi ni lông trong suốt rồi cất dấu trong tủ đồ để trước thềm nhà, số hồng phiến còn lại Q cất dấu ở túi quần của mình đang mặc trên người. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave anpha, màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 035B mượn của anh Nguyễn Văn H1 đi để tìm địa điểm cất dấu ma túy để tiện sử dụng. Anh H1 không biết Q mượn xe để mang theo chất ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn 6, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì Q phát hiện Công an đang làm việc tại đây. Ngay lúc này Q bỏ xe mô tô đang điều khiển rồi bỏ chạy về phía bãi cỏ bên lề đường, đồng thời lấy túi ni lông trong suốt chứa hồng phiến trong túi quần đang mặc vút xuống đất. Thấy vậy, lực lượng chức năng đến và yêu cầu Q nhặt chính túi ni lông mà Q vừa vút lên mở ra kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi ni lông trong suốt chứa 39 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Q khai nhận 39 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY đó là ma túy. Q mua về rồi mang đi tìm địa điểm cất dấu để tiện sử dụng thì bị bắt quả tang. Cùng ngày, lực lượng chức năng tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Q phát hiện, thu giữ tại ngăn để đồ có 01 túi ni lông trong suốt bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY và 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn một đoạn ống tre tại phòng ngủ của Q. Q khai nhận 03 viên nén màu hồng có đặc điểm nêu trên là ma túy, còn chai nhựa trong suốt là dụng cụ để sử dụng ma túy, Q cất dấu tại nhà nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Theo kết luận giám định số 108/GĐMT-PC09 ngày 28/5/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 39 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY gửi giám định là ma túy, là Methamphetamin, có khối lượng 3,6945 gam.
- 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY gửi giám định là ma túy, là Methamphetamin, có khối lượng 0,2849 gam.

*** Vật chứng thu giữ, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh gồm:**

- 3,9794 gam Methamphetamin (đã lấy mẫu giám định 0,5403 gam); còn lại 3,4391 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư, dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Văn Q.

- 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 08122764B.

- 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn một đoạn ống tre.

* Vật chứng đã trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn H1 gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave anpha, màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 035B.

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38H1 – 035B.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Q mức án từ 36 (Ba sáu) tháng đến 42 (Bốn hai) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 3,4391 gam Methamphetamin được đựng trong một phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký của ông Nguyễn Việt H2, bà Trần Thị Kim N, ông Trần Bạch N1 và bị cáo Nguyễn Văn Q.

+ 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn một đoạn ống tre.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI: 3557631072394B, bên trong gắn thẻ sim số 08122764B, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Bị cáo Nguyễn Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn H1 và người chứng kiến ông Lê Văn C1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Nguyễn Văn C1, anh Nguyễn Văn H1 và ông Lê Văn C1 vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người bào chữa và người chứng kiến không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên Hội đồng xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Nguyễn Văn Q mua 3,9794 gam Methamphetamin nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3] Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamin là chất gây nghiện, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh nòi giống con người. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện H xử về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện H xử về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo hiện đang có tiền sự bị Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng phấn đấu để trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục lối sống buông thả, nhằm thỏa mãn cơn nghiện bị cáo mua 3,9794 gam Methamphetamin nhằm mục đích để sử dụng, chứng tỏ sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Cần áp dụng tiết đầu điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn Q do Q không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn H1 cho bị cáo Nguyễn Văn Q mượn xe, nhưng không biết Q mang theo chất ma túy để tìm địa điểm cất giấu nên không liên quan đến hành vi phạm tội của Q. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C: Lời khai ban đầu bị cáo Nguyễn Văn Q khai mua ma túy của anh Nguyễn Văn C. Tại giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo Q khai mua ma túy của người đàn ông nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Còn anh Nguyễn Văn C khẳng định không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Q, không có việc mua bán ma túy giữa anh C và bị cáo Q. Tại

phiên tòa hôm nay, bị cáo Q khẳng định anh C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Q. Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét hành vi phạm tội của anh Nguyễn Văn C nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về vật chứng vụ án:

- 3,9794 gam Methamphetamin (đã lấy mẫu giám định 0,5403 gam); còn lại 3,4391 gam là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn một đoạn ống tre là vật không sử dụng vào hành vi phạm tội nhưng lại là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 08122764B là của bị cáo Nguyễn Văn Q, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại vào việc mua bán ma túy nên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave anpha, màu đen, biển kiểm soát 38H1 – 035B thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1. Thời điểm bị cáo Nguyễn Văn Q mượn chiếc xe đi sử dụng vào mục đích cất giấu ma túy thì anh H1 không biết và bị cáo cũng không trao đổi gì với anh H1 nên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cơ quan chức năng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Văn H nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38H1 – 035B cơ quan chức năng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Văn H nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về Q kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 26/05/2021).

* Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 3,4391 gam Methamphetamin được đựng trong một phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký của ông Nguyễn Việt H2, bà Trần Thị Kim N, ông Trần Bạch N và bị cáo Nguyễn Văn Q.

- + 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn một đoạn ống tre.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số IMEI: 3557631072394B, bên trong gắn thẻ sim số 08122764B, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/07/2021).

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn H1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

